TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT CƠ SỞ II

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐIỂM DANH SINH VIÊN

Lớp học phần: **Mạng máy tính-1-16-Lớp 1**
Mã học phần: **Mạng máy tính-MHT06.3**
Học kỳ: Học kỳ: 1 - Năm học: 2016_2017 (đợt đăng ký học phần 1)
Thời khóa biểu: Thời gian học: 15/08/2016->26/11/2016;5(1->3)P1E9 Giảng đường E9;GV:Trần Quang Hải Bằng

Công thức tính điểm quá trình
+ Điểm chuyên cần (cả thực hành + lý thuyết) = 50%
+ Điểm kiểm tra = 50%

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Lớp	1.9	8.9	15.9	28.9	29.9	13-Oct	31-Oct	08-Nov	14-Nov	Điểm chuyên cần	Điểm Kiểm tra	Điểm Quá trình	Ghi chú
1	5551074002	Lâm Hữu	Bá	CQ.55.CNTT	x	x	x	x	x	x	x	x	x	10	6.0	8	
2	5551074003	Trần Đức	Bảo	CQ.55.CNTT	x	x	x	x	x	x		x	x	8.9		4.5	
3	5551074004	Hồ Văn	Bi	CQ.55.CNTT	x	x	x	x	x	x		x	x	8.9	6.0	7.5	
4	5551074005	Đào Nhật	Bình	CQ.55.CNTT	x	x	x	x	x	x	x	x	x	10	6.0	8	
5	5551074007	Trần Ngọc	Chuẩn	CQ.55.CNTT	x	x	x	x	x	x			x	7.8	6.0	6.9	
6	5551074008	Mai Văn	Công	CQ.55.CNTT	x	x	x	x	x	x	x	x	x	10	6.0	8	
7	5551074012	Nguyễn Hải	Đăng	CQ.55.CNTT										0		0	Cấm thi
8	5551074010	Phan Khắc Trọng	Danh	CQ.55.CNTT										0		0	Cấm thi
9	5551074011	Trần Tấn	Dinh	CQ.55.CNTT	x	x	x	x	x	x	x	x	x	10	6.0	8	
10	5551074014	Vương Ngọc	Đông	CQ.55.CNTT										0		0	Cấm thi
11	5551074015	Bùi Đức	Giang	CQ.55.CNTT	x	x	x	x	x	x		x	x	8.9	6.0	7.5	
12	5551074018	Lương Trung	Hiếu	CQ.55.CNTT				x	x			x	x	4.4		2.2	
13	5551074019	Nguyễn Văn	Hiếu	CQ.55.CNTT	x	x	x	x	x	x			x	7.8	6.0	6.9	
14	5551074020	Trần Ngọc	Hoàng	CQ.55.CNTT										0		0	Cấm thi
15	5551074023	Phan Thế	Khoa	CQ.55.CNTT	x	x	x	x	x	x	x		x	8.9	6.0	7.5	
16	5551074024	Ngô Cao	Kỳ	CQ.55.CNTT	x		x	x	x	x	x	x	x	8.9	6.0	7.5	
17	5551074025	Nguyễn Hoàng	Linh	CQ.55.CNTT										0		0	Cấm thi
18	5551074026	Vũ Trọng	Lượng	CQ.55.CNTT	x	x	x	x	x	x	x	x	x	10	6.0	8	
19	5551074027	Nguyễn Đức	Lưu	CQ.55.CNTT		x	x	x			x			4.4	6.0	5.2	
20	5551074028	Võ Thị Khánh	Ly	CQ.55.CNTT	x		x	x	x	x		x	x	7.8	7.5	7.7	
21	5551074031	Đoàn Thanh	Minh	CQ.55.CNTT	x		x	x	x	x	x	x	x	8.9		4.5	
22	5551074030	Nguyễn Quang	Minh	CQ.55.CNTT	x	x	x	x	x	x	x	x	x	10	6.0	8	
23	5551074032	Trần Thanh	Nghĩa	CQ.55.CNTT	x	x	x	x	x	x	x	x	x	10	6.0	8	
24	5551074033	Ngô Thị Mỹ	Ngọc	CQ.55.CNTT	x	x	x	x	x	x	x		x	8.9	6.0	7.5	
25	5551074034	Hồ Đức	Phú	CQ.55.CNTT		x	x		x	x	x		x	6.7		3.4	
26	5551074035	Nguyễn Thanh	Phúc	CQ.55.CNTT										0		0	Cấm thi
27	5551074038	Phan Hữu	Tâm	CQ.55.CNTT										0		0	Cấm thi
28	5551074051	Phạm Duy	Tân	CQ.55.CNTT	x	x	x	x	x	x	x		x	8.9	6.0	7.5	
29	5551074040	Nguyễn Ngọc	Thiện	CQ.55.CNTT	x	x	x	x	x	x	x	x	x	10	6.0	8	
30	5551074041	Nguyễn Xuân	Thiện	CQ.55.CNTT	x		x	x	x	x	x	x	x	8.9	6.0	7.5	
31	5551074042	Phạm Ngọc	Thông	CQ.55.CNTT	x	x	x	x	x	x	x	x	x	10	6.0	8	
32	5551074044	Vương Đại	Tôn	CQ.55.CNTT	x					p		x	x	3.9		2	
33	5551074045	Nguyễn Ngọc	Trí	CQ.55.CNTT				x	x	x		x	x	5.6	7.0	6.3	
34	5551074046	Võ Đại	Triều	CQ.55.CNTT	x	x	x	x		x	x	x	x	8.9	6.0	7.5	
35	5551074047	Nguyễn Trần Anh	Vũ	CQ.55.CNTT	x									1.1		0.6	
36	5551074048	Đỗ Hữu	Xuyên	CQ.55.CNTT	x			x	x	x	x	x	x	7.8	6.0	6.9	